

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN B
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc L – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 56/2019/HSST
Ngày: 29/10/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B – TỈNH BÌNH PHƯỚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Lượng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đoàn Mạnh Quang

Bà Điều Thị Hương

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hưng- Thư ký tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bình Phước.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện B tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Trung – Kiểm sát viên.

Ngày 29/10/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B xét xử vụ án hình sự thụ lý số: 63/2019/HSST ngày 11 tháng 10 năm 2019, đối với bị cáo:

Trịnh Quang L, sinh năm: 1993; Tên gọi khác: Bổng; HKTT: ấp Tân Phước, xã PT, huyện B, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: làm nông; Trình độ văn hoá: 06/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; con ông: Trịnh Quang C, sinh năm 1965 và bà Đinh Thị T, sinh năm: 1965; Bị cáo chưa có vợ con; Bị cáo có 03 chị em, lớn nhất sinh năm 1990; nhỏ nhất sinh năm 2000; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 01/7/2019 đến nay *(có mặt)*

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: bà Đinh Thị T, Sn: 1965

Địa chỉ: ấp Tân Phước, PT, B, Bình Phước. *(vắng mặt)*

Người làm chứng: Nguyễn Anh T, Sn: 01/6/2003, HKTT: Thôn 5 xã TH, B, Bình Phước. *(vắng mặt)*

Người giám hộ: Nguyễn Thị T (mẹ của T), Sn: 1954, Thôn 5 xã TH, B, Bình Phước. *(vắng mặt)*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 01/7/2019, Trịnh Quang L sử dụng xe mô tô hiệu Dream (không biển số) của gia đình đến chơi game tại tiệm Internet “Bảo Khang” thuộc ấp Tân Hưng, xã PT, huyện B. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên L di sang Campuchia để mua ma túy về sử dụng. Do xe mô tô của L không có biển số nên L mượn xe mô tô hiệu Dream của một thanh niên (không rõ lai lịch) cùng chơi game tại tiệm Internet đi sang Campuchia gặp và mua của một người tên Mập 02 bịch nylon bên trong có chứa ma túy đá với giá 750.000 đồng (Bảy trăm năm mươi ngàn đồng) về sử dụng. Sau khi mua xong, L cất 02 bịch nylon ma túy vào trong bóp da, bỏ trong túi quần rồi đi về tiệm internet trả xe mô tô và tiếp tục chơi game.

Đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, L điều khiển xe mô tô chở theo bạn cùng chơi game là Nguyễn Anh T về nhà. Khi đang lưu thông trên đoạn đường thuộc ấp Tân Hưng, xã PT, huyện B thì bị lực lượng Công an huyện B kiểm tra, bắt quả tang, thu giữ 02 bịch nylon màu trắng được hàn kín hai đầu, bên trong có chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy đá, có tổng trọng lượng là 0.3563 gam và 01 xe mô tô hiệu Dream không biển số.

Tại bản kết luận giám định số 168/2019/GĐ-MT ngày 05/7/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước kết luận:

- + Tinh thể màu trắng có trong gói nylon (ký hiệu M1) được niêm phong là ma túy, có khối lượng là 0,2083 gam, loại methamphetamine.

- + Tinh thể màu trắng có trong gói nylon (ký hiệu M2) được niêm phong là ma túy, có khối lượng là 0,1480 gam, loại methamphetamine

Cáo trạng số: 60/CTr-VKS ngày 11 tháng 10 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B truy tố bị cáo Trịnh Quang L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B giữ quyền công tố Nhà nước tại phiên tòa, sau khi xem xét các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa vẫn khẳng định các bị cáo có hành vi như nội dung bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trịnh Quang L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự và đề xuất mức hình phạt đối với bị cáo từ 18 tháng đến 24 tháng tù.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B đã truy tố, bị cáo không tranh luận, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo, người làm chứng.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện B, tỉnh Bình Phước, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng và những người làm chứng. Do đó, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng được thực hiện theo đúng quy định pháp luật.

Về nội dung vụ án: Trịnh Quang L là người nghiện ma túy, nên ngày 01/7/2019 vào khoảng 12 giờ 30 phút trong khi đang chơi game tại tiệm Internet thuộc ấp Tân Hưng, xã PT, huyện B, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên L mượn 01 xe moto của một người cùng chơi (không rõ lai lịch) qua Campuchia gặp một đối tượng tên Mập mua 02 bìch nylon có chứa tinh thể màu trắng với giá 750.000đ có tổng trọng lượng 0,3563 gam mang về quán chơi game ban đầu. Đến khoảng 23 giờ 45 phút cùng ngày, L nghỉ chơi ra về và bị cơ quan có thẩm quyền bắt giữ.

Tại bản kết luận giám định số 168/2019/GĐ-MT ngày 05/7/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Phước kết luận: Tinh thể màu trắng có trong 02 bìch nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 0,3563 gam, loại Methamphetamine.

Hành vi cất giữ chất ma túy của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Cáo trạng số 60/CT-VKSBD ngày 11/10/2019 của VKSND huyện B và luận tội của Kiểm sát viên truy tố đối với Trịnh Quang L là hoàn toàn đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Xét tính chất mức độ của hành vi: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước. Tàng trữ và sử dụng chất ma túy gây nên các hệ quả xấu không chỉ đối với người sử dụng mà còn tác động tiêu cực đến xã hội, người sử dụng ma túy ngoài tác hại đến sức khỏe còn dẫn đến phát sinh các tệ nạn xã hội khác. Bị cáo đầy đủ năng lực để nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn phạm tội với lỗi cố ý trực

tiếp, điều này thể hiện rõ thái độ xem thường pháp luật. Do vậy, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Tình tiết tăng nặng: Không có

Tình tiết giảm nhẹ : Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn. Đây là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại các điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đối với đối tượng tên Mập là người đã bán ma túy cho L: Do đối tượng không có địa chỉ, nhân thân cụ thể nên không đủ căn cứ để làm rõ, khi nào xác minh được sẽ xử lý sau.

Đối với Nguyễn Anh Tuấn: Sau khi chơi game, Tuấn đi nhờ xe của Trịnh Quang L để về nhà, việc L mang theo ma túy Tuấn không biết nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có cơ sở.

Đối với xe mô tô hiệu Dream mà Trịnh Quang L mượn của một thanh niên cùng chơi game tại tiệm internet để đi sang Campuchia mua ma túy: L không biết tên tuổi, địa chỉ của thanh niên nói trên nên không có căn cứ để khởi tố vụ vì vậy Cơ quan điều tra không đề cập là có cơ sở.

Về vật chứng:

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Dream, số khung RLHHA0805AY16621, số máy HA08E-1466564 không biển số: Cơ quan điều tra xác định xe mô tô trên là của ông Trịnh Quang C và bà Đinh Thị T (bố mẹ của L) là chủ sở hữu hợp pháp nên đã trả lại cho chủ sở hữu là hợp pháp.

Đối với 01 bốp da mà Trịnh Quang L sử dụng để đựng ma túy đây là công cụ dùng vào việc phạm tội, liên quan đến việc phạm tội, xét thấy không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số lượng ma túy hoàn lại sau giám định có khối lượng: M1 = 0,1426 gam; M2 = 0,0883 gam) đây là hàng cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trịnh Quang L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt Trịnh Quang L 01(một) năm 06(sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam(ngày 01/7/2019). Tiếp tục giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

2. Về vật chứng

Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS tuyên:

Tịch thu tiêu hủy 02 bìch nylon ký hiệu M1 = 0,1426 gam; M2 = 0,0883 gam loại Methamphetamine được niêm phong mẫu vật còn lại sau giám định.

Tịch thu tiêu hủy 01 bóp da có chữ Prada

(Số vật chứng trên đã được giao nhận cho Chi cục thi hành án dân sự dân sự huyện B theo Biên bản giao nhận vật chứng số 0007605 ngày 11/10/2019).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức, thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước
- VKSND huyện B
- Chi cục THADS huyện B;
- Công an huyện B;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Trần Văn Lượng